

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KHÓA HỌC CỦA HỌC VIÊN CAO HỌC

Nhằm phục vụ công tác cải tiến chất lượng đào tạo, Trường Đại học Vinh trân trọng gửi đến Quý Anh/Chị phiếu khảo sát này để xin ý kiến phản hồi của Quý Anh/Chị về chương trình đào tạo và hoạt động đào tạo trình độ thạc sĩ mà Quý Anh/Chị đã tham gia.

Nhà trường cam kết thông tin đánh giá của Quý Anh/Chị sẽ được Nhà trường bảo mật và chỉ sử dụng để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.

A. THÔNG TIN CHUNG

Chưa chọn mẫu phiếu

B. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Từ câu 1 đến câu 8, Anh/Chị chọn 1 trong 5 mức độ sau với quy ước:

① Hoàn toàn không đồng ý ② Không đồng ý ③ Đồng ý một phần ④ Đồng ý

⑤ Hoàn toàn đồng ý

Nội dung đánh giá

Mức độ đồng ý

1. Chương trình đào tạo có mục tiêu và chuẩn đầu ra rõ ràng	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
2. Chương trình đào tạo có chiến lược dạy-học và phương pháp kiểm tra-đánh giá hợp lý	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
3. Nội dung, cấu trúc chương trình đào tạo cân đối giữa kiến thức, kỹ năng đại cương và kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
4. Nội dung chương trình có tỷ lệ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
5. Số lượng học phần, số lượng tín chỉ của chương trình là phù hợp	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
6. Thời gian đào tạo của chương trình là phù hợp	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
7. Tổ chức thực hiện luận văn tốt nghiệp hợp lý và hiệu quả	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
8. Anh/chị hài lòng với chương trình đào tạo mà anh/chị đã học	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5

9. Anh/chị đánh giá mức độ bản thân đạt được các chuẩn đầu ra sau đây của chương trình khi hoàn thành khóa học:

Chuẩn đầu ra theo định hướng ứng dụng**Đạt Không đạt****1. Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành**

PLO1.1. Tổng quan được kiến thức nền tảng về khoa học giáo dục và cơ sở ngành giáo dục mầm non. 1 2

PLO1.2. Áp dụng được kiến thức chuyên ngành chuyên sâu trong thực tiễn chăm sóc - giáo dục trẻ và nghiên cứu ứng dụng giáo dục mầm non. 1 2

PLO1.3. Tổng quan được một số hướng nghiên cứu, thành tựu khoa học và công nghệ trong thực tiễn giáo dục mầm non. 1 2

2. Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp

PLO2.1. Sử dụng thuần thục các phương pháp nghiên cứu lý luận, thực tiễn về hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ và hoạt động nghiên cứu ứng dụng giáo dục mầm non. 1 2

PLO2.2. Thể hiện được phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp trong hoạt động nghề nghiệp lĩnh vực giáo dục mầm non. 1 2

3. Năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo

PLO3.1. Đạt trình độ tiếng Anh và công nghệ thông tin theo quy định, đáp ứng yêu cầu trong học tập và hoạt động nghề nghiệp. 1 2

PLO3.2. Thể hiện khả năng giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo trong các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ và nghiên cứu ứng dụng giáo dục mầm non. 1 2

4. Năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ và nghiên cứu ứng dụng giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục Việt Nam và hội nhập quốc tế

PLO4.1. Hình thành ý tưởng và thiết kế hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ và nghiên cứu ứng dụng giáo dục mầm non. 1 2

PLO4.2. Triển khai và vận hành hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ và các nghiên cứu ứng dụng giáo dục mầm non. 1 2

Chuẩn đầu ra theo định hướng nghiên cứu**Đạt Không đạt****1. Kiến thức ngành và chuyên ngành**

PLO1.1. Tổng quan được kiến thức nền tảng về khoa học giáo dục và cơ sở ngành giáo dục mầm non 1 2

PLO1.2. Áp dụng được kiến thức chuyên ngành chuyên sâu trong nghiên cứu ứng dụng giáo dục và hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ. 1 2

PLO1.3. Tổng quan được một số hướng nghiên cứu, thành tựu khoa học và công nghệ trong thực tiễn giáo dục mầm non. 1 2

2. Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp

PLO2.1. Sử dụng thuần thục các phương pháp nghiên cứu lý luận và thực tiễn về phương pháp chăm sóc - giáo dục trẻ và khoa học ứng dụng trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp. 1 2

PLO2.2. Thể hiện được phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp trong hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục và hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ 1 2

3. Năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo

PLO3.1. Đạt trình độ tiếng Anh và công nghệ thông tin theo quy định, đáp ứng yêu cầu trong học tập, nghiên cứu và hoạt động nghề nghiệp. 1 2

PLO3.2. Thể hiện khả năng giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo trong các hoạt động nghiên cứu khoa học và hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ. 1 2

4. Năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục và hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục Việt Nam và hội nhập quốc tế

PLO4.1. Hình thành ý tưởng, thiết kế các hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục và hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ. 1 2

PLO4.2. Triển khai, vận hành các hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục và hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ 1 2

10. Anh/chị cho biết các nội dung chương trình đào tạo của ngành mà anh/chị đã học cần được cải tiến ở các phần nào sau đây (môn học cơ sở ngành, chuyên ngành, luận văn, thi, kiểm tra,...):

10. Anh/chị cho biết các nội dung chương trình đào tạo của ngành mà anh/chị đã học cần được cải tiến ở các phần nào sau đây (môn học cơ sở ngành, chuyên ngành, luận văn, thi, kiểm tra,...):

Đánh giá hoạt động đào tạo

Từ câu 11 đến câu 24, Anh/Chị chọn 1 trong 5 mức độ sau với quy ước:

① Hoàn toàn không đồng ý ② Không đồng ý ③ Đồng ý một phần ④ Đồng ý ⑤ Hoàn toàn đồng ý

Nội dung đánh giá

Mức độ đồng ý

11. Đội ngũ giảng viên sử dụng nhiều phương pháp dạy học để nâng cao hiệu quả giảng dạy 1 2 3 4 5

12. Đội ngũ giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy 1 2 3 4 5

13. Đội ngũ giảng viên luôn kết hợp lý thuyết với thực hành, ứng dụng 1 2 3 4 5

14. Đội ngũ giảng viên luôn cập nhật, đổi mới nội dung bài giảng	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
15. Đội ngũ giảng viên sử dụng hiệu quả CNTT trong giảng dạy	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
16. Đội ngũ giảng viên thường xuyên tạo môi trường học tập tích cực cho học viên	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
17. Đội ngũ giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng tiếp nhận và giải đáp thỏa đáng các đề nghị vướng mắc của học viên trong quá trình học tập	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
18. Kết quả học tập được đánh giá chính xác, công bằng	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
19. Phương pháp đánh giá tốt nghiệp thông qua luận văn tốt nghiệp là hợp lý và công bằng	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
20. Học viên được phổ biến và có thể tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
21. Tất cả các học phần đều có đủ giáo trình chính và tài liệu tham khảo tại thư viện trường và khoa	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
22. Cán bộ phục vụ của Khoa nhiệt tình, thân thiện và sẵn sàng giúp đỡ học viên	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
23. Học viên nhận được sự hỗ trợ hiệu quả, thiết thực từ chủ nhiệm chuyên ngành, giảng viên phụ trách sau đại học của khoa	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
24. Học viên nhận được sự hỗ trợ hiệu quả, thiết thực từ chuyên viên của phòng đào tạo sau đại học của Trường	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
25. Trong thời gian học tập tại trường anh/chị đã tích lũy được các kỹ năng nào sau đây:					
Kỹ năng				Có	Không
Tư duy sáng tạo	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>		1	2
Làm việc độc lập	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>		1	2
Làm việc theo nhóm	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>		1	2
Giao tiếp, thuyết trình	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>		1	2
Nắm bắt mục tiêu công việc	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>		1	2
Thu thập, phân tích và đánh giá thông tin					

	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2
Viết báo cáo	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2
Giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2
Lập kế hoạch, điều phối	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2
Nghiên cứu khoa học	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2
Các kỹ năng khác	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2

Đánh giá về hệ thống phục vụ đào tạo của trường

Từ câu 26 đến câu 38, Anh/Chị chọn 1 trong 5 mức độ sau với quy ước:

① Hoàn toàn không đồng ý ② Không đồng ý ③ Đồng ý một phần ④ Đồng ý

⑤ Hoàn toàn đồng ý

Nội dung đánh giá

Mức độ đồng ý

26. Công tác tổ chức đào tạo của trường tạo thuận lợi cho anh chị	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
27. Hệ thống phần mềm quản lý đào tạo đáp ứng nhu cầu và dễ dàng sử dụng	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
28. Trang web và hệ thống thông tin của trường đáp ứng nhu cầu và dễ dàng truy cập, tìm kiếm	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
29. Máy tính và hệ thống mạng dùng cho truy cập thông tin học tập đáp ứng nhu cầu sử dụng của học viên	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
30. Học viên được phổ biến, hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các chính sách, quy trình, quy định trong quá trình đào tạo	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
31. Học viên được thường xuyên tham gia đánh giá lớp học phần và khảo sát về mức độ đáp ứng của nhà trường.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
32. Các buổi đối thoại với học viên, các hoạt động lấy ý kiến góp ý là thiết thực, hiệu quả; ý kiến của học viên được quan tâm, giải quyết thỏa đáng.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
33. Học viên được phổ biến và có thể khiếu nại, phúc khảo kết quả thi, kiểm tra một cách dễ dàng.	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5
34. Hệ thống giảng đường, phòng học, khu tự học của nhà trường đầy đủ, rộng rãi, thoáng mát, thuận lợi cho việc học tập	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	1	2	3	4	5

35. Trang thiết bị trong phòng học, phòng thực hành/thí nghiệm có đầy đủ, hoạt động tốt và hiệu quả 1 2 3 4 5
36. Các đơn vị chức năng trong trường giải quyết các thắc mắc của học viên hiệu quả, kịp thời, nhanh chóng. 1 2 3 4 5
37. Cán bộ quản lý và nhân viên đơn vị chức năng có thái độ phục vụ nhiệt tình, thân thiện 1 2 3 4 5
38. Môi trường sinh hoạt trong và xung quanh khuôn viên trường là an toàn, thân thiện, sạch sẽ, văn minh 1 2 3 4 5
39. Anh/Chị đánh giá sự hài lòng của mình về chất lượng phục vụ của các đơn vị sau đây:
 ① Chưa tiếp xúc hoặc không có ý kiến ② Không hài lòng ③ Hài lòng

Đơn vị	Mức độ hài lòng		
Phòng Hành chính tổng hợp	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Phòng Đào tạo Sau đại học	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Phòng Công tác Chính trị học sinh - sinh viên	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Trung tâm Đảm bảo chất lượng	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Phòng Kế hoạch - Tài chính	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Phòng Quản trị và Đầu tư	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Phòng Thanh tra - Pháp chế	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Đoàn Thanh niên	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Trạm y tế trường	<input type="radio"/> 1	<input type="radio"/> 2	<input type="radio"/> 3
Trung tâm thông tin thư viện Nguyễn Thúc Hào			

1 2 3

Ký túc xá

1 2 3

Tổ bảo vệ, nhà xe học viên

1 2 3

Văn phòng Khoa/Viện/Trường

1 2 3

XIN TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

Đóng lại

In phiếu